

Số: 325/NQ-HĐND

Quảng Ninh, ngày 09 tháng 12 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**

**Về chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 21  
Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2016 - 2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH  
KHÓA XIII - KỲ HỌP THỨ 21**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20/11/2015;*

*Trên cơ sở nội dung chất vấn, trả lời chất vấn và kết luận của Chủ tọa tại Kỳ họp thứ 21, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XIII thống nhất.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân tỉnh đánh giá cao tinh thần trách nhiệm của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong việc kịp thời phản ánh những vấn đề mà cử tri, nhân dân quan tâm và lựa chọn nội dung chất vấn. Đồng thời, ghi nhận tinh thần nghiêm túc, trách nhiệm của đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách lĩnh vực y tế, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh và các đồng chí ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh, giám đốc, thủ trưởng các sở, ngành, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc trả lời các nội dung chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và báo cáo giải trình theo yêu cầu của Chủ tọa Kỳ họp.

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản thống nhất với một số giải pháp mà đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách lĩnh vực y tế, ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh, giám đốc, thủ trưởng các sở: Giáo dục - Đào tạo, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế đã trực tiếp trả lời chất vấn tại kỳ họp. Đồng thời, thống nhất với những giải pháp mà giám đốc, thủ trưởng các sở, ngành, địa phương: Tài nguyên - Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các thành phố: Móng Cái, Cẩm Phả, Chỉ huy trưởng Bộ đội Biên phòng tỉnh và Tổng giám đốc Công ty nước sạch Quảng Ninh giải trình bổ sung và cam kết trước Hội đồng nhân dân tỉnh tại phiên chất vấn.

Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo giám đốc, thủ trưởng các sở, ngành tập trung thực hiện những cam kết, tiến hành các giải pháp đồng bộ để khắc phục những tồn tại, hạn chế, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong công tác quản lý nhà nước đối với những lĩnh vực được chất vấn tại kỳ họp, cụ thể như sau:

## 1. Về nâng cao hiệu quả công tác giáo dục - đào tạo và giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng và các địa phương bám sát chủ trương, định hướng của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, nhất là Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, Luật Giáo dục năm 2019, Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2019... và các văn bản hướng dẫn của các bộ, ngành; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV và Chương trình hành động số 01-CTr/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV để tập trung triển khai thực hiện các giải pháp sau:

- Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các địa phương và sở, ngành liên quan tổ chức đánh giá toàn diện kết quả triển khai thực hiện quy hoạch theo Nghị quyết số 217/NQ-HĐND ngày 15/7/2015 về “Quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”... để tham mưu xây dựng và triển khai có hiệu quả Đề án phát triển giáo dục, đào tạo, nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Đồng thời, tập trung triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới như sau:

Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đào tạo, tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại, chuyển mạnh quy trình giáo dục truyền thống từ học chủ yếu trên lớp sang tổ chức hình thức học tập đa dạng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học (trực tuyến, qua internet...). Rà soát, sắp xếp lại hệ thống các cơ sở giáo dục; phát triển hài hòa giữa giáo dục công lập và ngoài công lập, giữa các vùng miền; ưu tiên phát triển giáo dục các vùng đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa và các đối tượng chính sách. Tiếp tục hoàn thiện cơ sở vật chất theo tiêu chuẩn quy định phù hợp với tình hình thực tế ở từng nơi, giữ vững kết quả và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia gắn với trách nhiệm cụ thể của các cấp, các ngành, nhất là Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Nghiên cứu, tham mưu cho Tỉnh chính sách phù hợp khuyến khích phát triển các mô hình giáo dục chất lượng cao ngoài công lập; thực hiện cơ chế tự chủ đối với một số trường phổ thông tại các đô thị lớn nơi có điều kiện. Chú trọng đào tạo, đào tạo lại đội ngũ giáo viên đáp ứng căn bản yêu cầu đổi mới giáo dục đào tạo và nâng cao trình độ, đạt chuẩn.

Đánh giá thực chất kết quả thực hiện việc dạy và học ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh thời gian qua; làm rõ những mặt còn tồn tại, hạn chế để có giải pháp cụ thể nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong các cấp học, nhất là tiếng Anh. Có giải pháp, cơ chế phù hợp với đặc thù của từng khu vực: Khu vực trung tâm đô thị; Khu vực nông thôn có điều kiện; Khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, khó khăn, đáp ứng nhu cầu và điều kiện học ngoại ngữ cho học sinh.

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh; phối hợp hiệu quả với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các địa phương thường xuyên kiểm tra, rà soát, đánh giá kết quả phát triển giáo dục -

đào tạo, đào tạo nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh để kịp thời có giải pháp khắc phục những hạn chế, tồn tại, nâng cao chất lượng dạy và học trên địa bàn Tỉnh sau khi phân cấp.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các địa phương và các sở, ngành có liên quan rà soát, xây dựng phương án cơ cấu, sắp xếp lại các cơ sở đào tạo nghề theo hướng tự chủ nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nghề. Tập trung đề xuất giải pháp xây dựng Trường Đại học Hạ Long và Trường Cao đẳng nghề Việt - Hàn trở thành các trung tâm đào tạo nghề chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu cung ứng lao động có kỹ năng, lao động có tay nghề cao cho các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh. Chú trọng khảo sát thực tế, nắm bắt nhu cầu lao động của các doanh nghiệp, các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh để nghiên cứu trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành cơ chế, chính sách nhằm thu hút tuyển sinh, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đối với các ngành nghề tỉnh đang cần. Gắn kết doanh nghiệp với các cơ sở dạy nghề theo hướng đặt hàng để đáp ứng nhu cầu lao động cho doanh nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động.

- Ủy ban nhân dân các địa phương chủ động rà soát thực trạng tình hình trường, lớp; dự báo về tình hình quy mô dân số gắn với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nhất là những địa phương đang thu hút đầu tư, phát triển các khu công nghiệp, khu kinh tế cần quan tâm ưu tiên bố trí dành quỹ đất thỏa đáng cho phát triển giáo dục để có giải pháp cụ thể, thực hiện lộ trình đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất trường học, đáp ứng đủ số phòng học trước tình hình gia tăng dân số trong thời gian tới và đảm bảo mục tiêu kiên cố hóa trường lớp theo chủ trương chỉ đạo của Chính phủ; đến năm 2025 tỷ lệ lớp học 2 buổi/ngày đối với học sinh tiểu học đạt 100%.

Quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả quỹ đất 20% để phát triển nhà ở xã hội tại các dự án phát triển nhà ở thương mại, dự án đầu tư phát triển đô thị; tạo quỹ đất để phát triển nhà ở và các thiết chế văn hóa - xã hội, phục vụ thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, dân cư đô thị, công nhân ngành Than, lao động trong các khu công nghiệp, khu kinh tế, người lao động có thu nhập thấp.

## 2. Về công tác quản lý rừng; bảo đảm an ninh nguồn nước

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Tài nguyên - Môi trường và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phối hợp khẩn trương tham mưu cho tỉnh Đề án đảm bảo an ninh nguồn nước giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Trong đó, yêu cầu bám sát Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 17/11/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy hoạch tài nguyên nước tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 và các quy hoạch có liên quan để tập trung rà soát, cập nhật các số liệu, đề ra các giải pháp bảo đảm các mục tiêu: (1) Phát triển nguồn nước về trữ lượng, chất lượng; (2) Bảo vệ chất lượng nước, tránh ô nhiễm nguồn nước do xả thải từ sản xuất công nghiệp, nông nghiệp, sinh hoạt của người dân gây ra; (3) Quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn nước; khuyến khích ứng dụng khoa học - công nghệ để tuần hoàn, tái sử dụng nguồn nước trong quá trình sản xuất của các khu kinh tế, khu công nghiệp, doanh nghiệp, nhất là nước thải mỏ của ngành

Than; (4) Quản trị rủi ro, phòng chống thiên tai, giảm nguy cơ mất an toàn do nước gây ra như lũ, lụt, vỡ hồ đập, sạt lở đất...

Đồng thời, tập trung triển khai một số giải pháp trọng tâm trong thời gian tới:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn, triển khai thực hiện nghiêm túc quy định quan trắc đập, hồ chứa nước và các công trình có liên quan để theo dõi liên tục tình trạng an toàn, ổn định, kịp thời xử lý khi có dấu hiệu bất thường, nâng cao hiệu quả cung cấp nước và an toàn các công trình thủy lợi, hồ, đập chứa nước trọng yếu tại các khu vực Hạ Long, Móng Cái, Quảng Yên, Hải Hà, Vân Đồn, Uông Bí, Tiên Yên... Tập trung kêu gọi thu hút đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các hồ cung cấp nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt. Nghiên cứu, đề xuất giải pháp để sử dụng hiệu quả nguồn nước thủy vực như ao, hồ, mong nước hình thành sau khai thác khoáng sản.

Quản lý chặt chẽ, bảo vệ và phục hồi rừng tự nhiên gắn với bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ cảnh quan, môi trường sinh thái, đảm bảo an ninh nguồn nước, nâng cao chất lượng rừng trồng, chú trọng phát triển rừng gỗ lớn. Tham mưu xây dựng chính sách hỗ trợ các tổ chức, cá nhân chuyển từ rừng gỗ nhỏ sang rừng gỗ lớn, phát triển, bảo tồn các loại cây rừng bản địa đặc hữu có giá trị kinh tế cao, trước mắt nghiên cứu, làm điểm tại một số địa phương như Ba Chẽ, Bình Liêu.

Tham mưu xây dựng và triển khai hiệu quả Đề án phát triển thủy sản tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030; thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản, chú trọng quy hoạch phát triển nghề nuôi biển bền vững. Hoàn thành xây dựng, phát huy hiệu quả các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Đông Triều và Đàm Hà. Phát triển kinh tế thủy sản, đến năm 2025 hình thành ít nhất 4 khu, vùng nuôi trồng thủy sản được công nhận là vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Cẩm Phả, Tiên Yên, Đàm Hà và Móng Cái. Tăng cường tuyên truyền, cung cấp hướng dẫn cho người dân địa chỉ cụ thể của tổ chức, cá nhân trong nước để lựa chọn con giống rõ nguồn gốc, đảm bảo kích cỡ, chất lượng, được kiểm dịch theo quy định. Đẩy nhanh tiến độ thu hút lựa chọn nhà đầu tư sản xuất giống nhuyễn thể tại Khu sản xuất giống nhuyễn thể tập trung tại huyện Vân Đồn. Thường xuyên lấy mẫu, kiểm soát chất lượng nhuyễn thể, quan trắc môi trường phòng chống dịch bệnh cho nhuyễn thể. Chú trọng công tác kiểm tra đột xuất, không báo trước các cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản, giống hào trên địa bàn tỉnh và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các cơ sở sản xuất, ương dưỡng chưa đủ điều kiện, công khai danh sách các cơ sở này trên Cổng thông tin điện tử của Tỉnh, của ngành để người dân được biết.

- Sở Tài nguyên và Môi trường tập trung nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước; thiết lập, quản lý chặt chẽ hành lang bảo vệ nguồn nước; quản lý chặt chẽ các hoạt động khai thác, bảo vệ nguồn nước ngầm; không cấp mới khai thác nước ngầm đối với khu vực đã có hệ thống cấp nước tập trung; tổ chức thực hiện dự án lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh đã được phê duyệt. Phối hợp hiệu quả với Công an tỉnh (Cảnh sát môi trường) và Ủy ban nhân dân các địa phương kiểm soát chặt chẽ

các nguồn nước thải từ khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề và nước thải sinh hoạt xả thải trực tiếp ra sông, suối... và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong xả thải, gây ô nhiễm nguồn nước.

- Công ty nước sạch Quảng Ninh phối hợp với các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phối hợp rà soát xây dựng Đề án tổng thể đảm bảo nước sinh hoạt cho Nhân dân, báo cáo Tỉnh để cân đối, ưu tiên nguồn lực để tập trung xây dựng mới, cải tạo và mở rộng năng lực cấp nước các công trình hiện có, đáp ứng nhu cầu của Nhân dân. Trước mắt tập trung xử lý dứt điểm trong năm 2020 các kiến nghị của cử tri trên địa bàn thành phố Hạ Long, Cẩm Phả... phục vụ đời sống sinh hoạt của Nhân dân. Tăng cường công tác tuyên truyền để người dân nâng cao ý thức, trách nhiệm trong bảo vệ nguồn nước và sử dụng tiết kiệm nước.

### 3. Về công tác phòng chống dịch, bệnh COVID-19

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung chỉ đạo Sở Y tế, Bộ đội Biên phòng tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Sở Du lịch, Trung tâm truyền thông tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các sở, ngành căn cứ vào chức năng nhiệm vụ thực hiện đồng bộ, hiệu quả công tác phòng chống dịch COVID-19, giữ vững địa bàn an toàn, đảm bảo trạng thái bình thường mới; tận dụng cơ hội kiểm soát tốt dịch bệnh để thu hút và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực; đồng hành tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, cho khu vực dân doanh, tạo đột phá phát triển mới.

Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương và của Tỉnh về công tác phòng chống dịch COVID-19. Nâng cao ý thức phòng, chống dịch, tuyệt đối không lơ là, chủ quan, mất cảnh giác trước dịch bệnh; nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Ở từng cấp ngân sách phải chủ động bố trí nguồn lực, trang bị vật tư y tế thiết yếu, có kịch bản cụ thể theo từng cấp độ với phương châm “3 trước”, “4 tại chỗ”, sẵn sàng ứng phó có hiệu quả, kịp thời mọi tình huống, tuyệt đối không để dịch bệnh bùng phát, lây lan trên diện rộng.

Sở Y tế chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổ chức kiểm tra thường xuyên và yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị tuân thủ đúng, đủ, nghiêm ngặt các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định, hướng dẫn của cơ quan y tế đối với từng loại hình và thường xuyên được đánh giá, cập nhật lên bản đồ an toàn COVID-19 quốc gia. Tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ các cơ sở cách ly, các cơ sở y tế ngoài công lập, trạm y tế xã, các địa điểm tập trung đông người, các khu, điểm du lịch và giám sát tất cả các trường hợp buộc phải cách ly, xử lý nghiêm các đối tượng vi phạm thao quy định.

Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chủ trì, phối hợp với các địa phương biên giới, Công an tỉnh, Quân sự tỉnh siết chặt quản lý biên giới, chống nhập cảnh trái phép nhất là các đường mòn, lối mở, tuyến sông biên giới, các xã biên giới biển gắn với trách nhiệm trực tiếp của các lực lượng chức năng và chính quyền địa phương; kiểm soát chặt chẽ mọi trường hợp nhập cảnh, ngăn chặn

hiệu quả nguồn bệnh xâm nhập từ bên ngoài, đặc biệt là từ máy bay, tàu biển, cơ sở cách ly, cơ sở y tế.

Trung tâm truyền thông tỉnh thường xuyên, liên tục hàng ngày tuyên truyền sâu rộng nhằm thay đổi hơn nữa nhận thức, thái độ, hành vi của Nhân dân để thực hiện nghiêm túc yêu cầu 5K (Khẩu trang - Khử khuẩn - Khoảng cách - Không tập trung - Khai báo y tế) trong phòng, chống dịch bệnh như khuyến cáo của Bộ Y tế; công khai trên các phương tiện thông tin truyền thông các trường hợp vi phạm quy định pháp luật trong phòng, chống dịch.

### **Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan (tại Điều 2) thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của Hội đồng nhân dân tỉnh tại Nghị quyết này và cập nhật kết quả thực hiện, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp thường lệ giữa năm 2021 theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, lựa chọn những nội dung được đông đảo cử tri, nhân dân quan tâm để chất vấn, yêu cầu giải trình tại phiên họp thường kỳ của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Trung tâm truyền thông tỉnh và các cơ quan liên quan kịp thời công khai các nội dung trả lời chất vấn của các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh để cử tri, nhân dân theo dõi, giám sát việc thực hiện.

4. Thường trực, các ban, các tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết và các nội dung không chất vấn trực tiếp đã được Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh, các ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh, giám đốc, thủ trưởng các sở, ban, ngành trả lời bằng văn bản.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII, Kỳ họp thứ 21 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

#### **Nơi nhận:**

- UBTV Quốc hội, Chính phủ (b/c);
- Ban CTĐB của UBTV Quốc hội;
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XIII;
- Các ban và Văn phòng Tỉnh uỷ;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- BCH Quân sự tỉnh, BĐBP tỉnh;
- Tập đoàn KTV, Tổng công ty Đông Bắc;
- Công ty nước sạch Quảng Ninh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- VP Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;
- Trung tâm truyền thông tỉnh;
- Lưu: VT, TH1.

**CHỦ TỊCH**

  
**Nguyễn Xuân Kỳ**